

DỰ LUẬN PHƯƠNG TÂY VỀ CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ NĂM 1954 QUA NGUỒN TƯ LIỆU BÁO CHÍ ĐỨC

TS. ĐÀO ĐỨC THUẬN

Đại học KHXH&NV, Đại học Quốc gia Hà Nội

1. Đặt vấn đề

Không cần nhiều bàn cãi, chiến thắng của quân đội Việt Minh dưới sự chỉ huy sáng suốt, nhạy bén của Đại tướng Võ Nguyên Giáp tại Điện Biên Phủ vào tháng 5/1954 có một tầm ảnh hưởng vô cùng to lớn tới lịch sử Việt Nam hiện đại. Sự sụp đổ hoàn toàn của Kế hoạch Nava (Navarre) đã góp phần buộc Pháp và các bên có liên quan phải ký kết Hiệp định Giơ-ne-vơ hai tháng sau đó. Đối với nước Pháp, hậu quả của Điện Biên Phủ đã thêm một lần nữa khẳng định sự yếu kém của quân đội Pháp và xét trong phạm vi rộng hơn, sự thất bại ở Điện Biên Phủ đã ảnh hưởng không nhỏ tới thể diện quốc gia của Pháp. Nhà sử học Martin Shipway đã phân tích "*Điện Biên Phủ không kết thúc cuộc chiến ở Đông Dương mà nó đã làm tiêu tan ý chí cuối cùng của Pháp trong việc tiếp tục cuộc chiến*". Điện Biên Phủ và những sự kiện ngoại giao và chính trị tiếp đó đã buộc thực dân Pháp chấm dứt sự có mặt của mình trong gần một trăm năm ở Đông Dương và Châu Á. Không những thế, việc buộc phải thoái lui của Pháp trước một dân tộc thuộc địa nhỏ bé đã tạo nên biểu tượng anh hùng và động lực khuyến khích mạnh mẽ các dân tộc thuộc địa hoặc nửa thuộc địa khác trên thế giới, đặc biệt là ở Châu Phi trên con đường giải phóng dân tộc của mình.

Trong thời gian nghiên cứu tại CHLB Đức, chúng tôi đã có may mắn tiếp cận được nhiều nguồn tài liệu lưu trữ và tư liệu báo chí quý từ Lưu trữ liên bang Đức (*Bundesarchiv*) và

Phòng Thông tin và Báo chí của Chính phủ liên bang Đức (*Presse und Informationsamt der Bundesregierung*) có liên quan đến cuộc chiến của Pháp ở Việt Nam và Đông Dương (1946-1954) nói chung và về sự kiện Điện Biên Phủ nói riêng. Nguồn tư liệu báo chí này cho phép giới nghiên cứu hiểu thêm cái nhìn của thế giới phương Tây, đặc biệt là CHLB Đức (Tây Đức trước đây) đối với sự kiện Điện Biên Phủ và những ảnh hưởng của nó đối với khu vực và thế giới trong những năm 1950 cũng như nhiều năm sau đó.

2. Dự luận báo chí Tây Đức về sự kiện Điện Biên Phủ

Chúng tôi chọn ba tờ báo lớn đại diện cho các xu hướng chính trị của Tây Đức có đề cập đến chiến tranh ở Đông Dương trong thời gian 1950 - 1954, trong đó sự kiện Điện Biên Phủ được tập trung quan sát và phân tích nhiều nhất từ cuối năm 1953 đến hết tháng 8 năm 1954. Các tờ báo lớn đó là: *Die Zeit* (Thời đại) với xu hướng chính trị là tự do và trung lập, *Sueddeutsche Zeitung* (Báo Nam Đức) theo đuổi khuynh hướng tư tưởng như *Die Zeit* nhưng tập trung hơn ở vùng Nam Đức, *Frankfurter Allgemeine Zeitung* (Nhật báo Frankfurt) có khuynh hướng chính trị trung hữu và ít nhiều bảo thủ. Trong một xã hội hậu chiến nhạy cảm như Tây Đức, người dân đặc biệt quan tâm đến những gì đang và sẽ xảy ra trong xã hội, đặc biệt là về thái độ của giới lãnh đạo đối với những diễn biến trong và ngoài biên giới Đức. Thái độ của người dân và giới lãnh đạo có tác động qua lại lẫn nhau

trong việc hoạch định chiến lược hay chính sách phát triển, như thực tế cuộc sống ở Đức đã chứng minh².

Không khó lý giải tại sao các phương tiện truyền thông ở Đức lúc bấy giờ (gồm báo chí, các đài phát thanh quốc gia và khu vực) lại quan tâm nhiều đến một cuộc chiến ở vùng Viễn Đông xa xôi như Đông Dương bởi lẽ những gì đang diễn ra tại đây có ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến an ninh và chiến lược phát triển chung của Tây Âu lẫn của chính nước Đức³. Cao trào của dư luận báo chí Đức đối với cuộc chiến cũng như trận chiến tại Điện Biên Phủ được bắt đầu từ ngày 13/3/1954. Chiến trận Điện Biên Phủ được tờ Nam Đức theo dõi từng ngày, đặc biệt khi Hoa Kỳ bắt đầu tăng viện trợ quân sự cho Pháp ở Đông Dương và phân tích rằng, thắng lợi của Việt Minh trên chiến trường sẽ là một lợi thế cơ bản trên bàn đàm phán⁴. Giới quan sát Đức còn so sánh trận Điện Biên Phủ như một 'Verdun'⁵ và cảnh báo: nếu Điện Biên Phủ thất thủ (và khả năng đó ngày càng rõ trước những thắng lợi của Việt Minh trên chiến trường) thì đó sẽ là một sự thất bại nặng nề về uy tín và danh dự cho nước Pháp⁶. Chúng tôi tạm phân loại các nội dung thông tin của báo chí Đức phản ánh, đưa tin, bình luận và dự báo về sự kiện Điện Biên Phủ qua: quan sát thái độ của các nước lớn đối với cuộc chiến bị sa lầy của Pháp ở Đông Dương và sự thất bại của Điện Biên Phủ đối với nước Pháp; ảnh hưởng của chiến thắng Điện Biên Phủ đối với thế giới phương Tây, trong đó có nước Đức:

Thái độ của các nước lớn đối với cuộc chiến đang bị sa lầy của Pháp ở Đông Dương và sự thất bại của Điện Biên Phủ đối với nước Pháp

Một trong những vấn đề khiến báo chí Tây Đức đặc biệt quan tâm là thái độ của các nước lớn, trong đó có Hoa Kỳ và đồng minh trong NATO như thế nào trước những yêu cầu về viện trợ quân sự của Pháp ở Đông Dương.

Phản ứng của các nước thuộc khối các quốc gia cộng sản, đứng đầu là Liên Xô và khả năng sự can thiệp trực tiếp vào cuộc chiến cũng được dư luận Tây Đức đặc biệt lưu tâm⁷. Sở dĩ các vấn đề này được dư luận Tây Đức (kể cả Đông Đức và toàn thế giới) quan tâm là vì cuộc chiến Đông Dương không còn đơn giản chỉ là một cuộc chiến giữa một cường quốc thực dân với các dân tộc Đông Dương mà nó đã được quốc tế hóa từ giữa năm 1950⁸.

Ngay từ năm 1950, báo giới Đức đã quan sát, nhận thấy dấu hiệu bế tắc và mìa mai Pháp khi tiếp tục nỗ lực theo đuổi cuộc chiến trong khi Hoa Kỳ chỉ đáp ứng được ¼ nhu cầu chi phí quân sự của Pháp ở Đông Dương⁹. Từ đầu năm 1950, hàng loạt các quốc gia thuộc phe xã hội chủ nghĩa đã công nhận và thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và sẵn sàng viện trợ cho Chính phủ Việt Minh¹⁰. Tây Đức đã dần nhận thấy khả năng thua cuộc của Pháp: *"ngay cả khi Pháp là bên thắng cuộc thì cũng đồng nghĩa với một thất bại"* (ein Krieg, in dem auch der Sieg eine Niederlage waere) do Pháp đã phải phụ thuộc quá nhiều vào viện trợ Hoa Kỳ, xé vế mặt danh dự, là điều khó chấp nhận¹¹. Cũng theo dòng thời gian, báo chí Tây Đức nhận thấy chính Quốc hội và nhân dân Pháp đã quá mệt mỏi với cuộc chiến và cho rằng một cuộc đối thoại với Hồ Chí Minh là điều không tránh khỏi¹².

Báo chí Tây Đức còn quan sát thái độ của Ấn Độ, quốc gia trung lập và có tầm ảnh hưởng ở Châu Á đối với tình hình Đông Dương khi Thủ tướng Nehru kêu gọi thỏa thuận cho một nền hòa bình ở khu vực này¹³. Trong khi đó, bất chấp lời kêu gọi của Hoa Kỳ đối với các đồng minh Châu Âu trong vấn đề trợ giúp Pháp ở Đông Dương, Chính phủ Anh - đồng minh thân cận của Hoa Kỳ từ chối hỗ trợ Pháp bằng không quân trên chiến trường khi trận chiến Điện Biên Phủ đang diễn ra đến hồi kết¹⁴. Có lẽ ít ai hiểu rõ tại sao người Đức

lại quan tâm đến Đông Dương như vậy. Thái độ của các nước lớn, trong đó có chính nước Pháp đối với Đông Dương được quan sát và phân tích rất rõ: nếu Đông Dương độc lập, sẽ tiếp tục nằm trong Liên hiệp Pháp hay độc lập hoàn toàn cũng là vấn đề khiến chính giới và báo giới Tây Đức quan tâm. Điều này có thể lý giải bởi sự thất bại hay thành công của Pháp trong cuộc chiến ở Đông Dương sẽ góp phần quyết định quan trọng tới vị trí của nước Pháp và Đức trong quá trình thống nhất Châu Âu vốn vừa được khởi động¹⁵.

Ngày 07/5/1954, Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ thất bại đã trở thành sự kiện báo chí lớn đối với toàn cầu, trong đó có báo chí Đức. Họ so sánh thất bại ấy như thất bại của quân đội Hitler trước Hồng quân Liên Xô ở trận Stalingrat trong Thế chiến thứ hai¹⁶. Với tiêu đề *"Nước Pháp bị đánh bại"* (Frankreich gefallen), tờ Die Zeit ngày 13/5/1954 đã đi sâu phân tích những tác động của sự kiện này đối với nước Pháp và đánh giá Điện Biên Phủ sẽ đi vào sách giáo khoa lịch sử như một trong những sự kiện nổi bật nhất của phương Đông. Đối với phương Tây, đó là thảm kịch tồi tệ nhất, phơi bày sự thật về sự hùng mạnh của quân đội Pháp, tác động xấu đến nội bộ nước Pháp cũng như kết quả Hội nghị Geneva¹⁷. Sở dĩ Đức theo sát những diễn biến này vì những gì sắp diễn ra ở Paris và Giơ-ne-vơ sẽ có tác động lớn tới nước Đức với những hậu quả của nó có thể thay đổi hoàn toàn cục diện chính trị thế giới, trong đó vị trí của nước Đức¹⁸.

Về ảnh hưởng của chiến thắng Điện Biên Phủ đối với thế giới phương Tây và nước Đức

Chiến thắng về quân sự của Việt Minh ở Điện Biên Phủ đã buộc Pháp và các bên liên quan phải ngồi vào bàn Hội nghị Giơ-ne-vơ, mọi hội nghị quốc tế mà theo báo chí Tây Đức là kết quả của việc giải quyết *"tình hình Đông Dương sẽ có ý nghĩa quyết định tới nền hòa bình của Châu Á và toàn thế giới"* (die Lage in Indochina sei von entscheidender Bedeutung

fuer den Frieden Asiens und der Welt)¹⁹. Hiển nhiên là kết cục của Điện Biên Phủ đã đưa ra một chỉ dấu rõ ràng cho sự thất bại của Pháp trên toàn cõi Đông Dương. Điều này cũng có một tác động sâu sắc đến thái độ và hành động của các bên tham dự Hội nghị Geneva, đặc biệt gây khó khăn cho nước Pháp trên bàn đàm phán.

Một trong những căn nguyên khiến cho báo giới Đức theo dõi chặt chẽ tình hình Đông Dương và diễn biến của Điện Biên Phủ - nơi thực dân Pháp và Việt Minh dồn hết tâm trí và vật lực trong cuộc đối đầu vì sau Thế chiến thứ hai, Đức cực kỳ quan tâm đến vị thế của nước Pháp láng giềng vốn có nhiều sóng gió trong lịch sử. Chúng ta còn nhớ, sau Thế chiến thứ hai, nước Đức bị chia cắt kèm những điều khoản khắt khe theo Hiệp định Potsdam cùng sự chiếm đóng bởi quân đồng minh²⁰. Cùng những biến động của tình hình chính trị thế giới từ cuối những năm 1940, đầu 1950 cùng nhiều sự kiện quốc tế quan trọng khác đã khiến cho vị thế của nước Tây Đức thay đổi trong chiến lược an ninh của thế giới phương Tây ở khu vực Trung và Tây Âu. Hoa Kỳ và các quốc gia thân cận đã đề xuất Tây Đức phải được tái vũ trang, gia nhập khối phòng thủ Bắc Đại Tây dương (NATO) để ngăn chặn mối nguy hiểm của cộng sản và khả năng tấn công quân sự từ Liên Xô và các nước đồng minh Đông Âu, đe dọa an ninh tới toàn Châu Âu.

Nhận thức được mối nguy hiểm và đe dọa về an ninh quốc gia nếu như Tây Đức - kẻ thù truyền kiếp được tái vũ trang, Pháp chủ động đề xuất thành lập Cộng đồng phòng thủ Châu Âu (European Defence Community - EDC) từ năm 1950, tổ chức quân sự trong phạm vi Châu Âu mà Pháp có thể kiểm soát nước Đức hơn là một khi nước Đức gia nhập NATO. Không chỉ Đức, Pháp mà cả Hoa Kỳ cũng như các quốc gia Tây Âu đều chia sẻ chiến lược này và mong mỗi kế hoạch ấy sẽ được các

quốc gia liên quan sớm phê chuẩn. Trớ trêu thay, quốc hội tất cả các nước liên quan gồm Đức, Hà Lan, Luxembourg, Bỉ đã phê chuẩn, trừ Pháp là quốc gia đề xuất do những do dự trong việc đóng góp tích cực hoặc vào NATO hoặc vào EDC. Khó khăn đến từ nhiều phía, trong đó chủ yếu là tài lực, nhân lực của Pháp hiện đã tập trung hết cho chiến trường Đông Dương và các quốc gia thuộc địa ở Châu Phi²¹.

Báo chí Đức (và cả Đông Đức) theo dõi rất chặt chẽ các đề nghị 8 điểm của phe cộng sản trong Hội nghị Giơ-ne-vơ, trong đó có nội dung thứ 8 đề cập đến một cuộc bầu cử tự do ở Việt Nam, giống như mô hình mà Liên Xô đã đề xuất đối với tương lai thống nhất của nước Đức và Triều Tiên hai năm trước đó²². Những diễn biến chính trị, ngoại giao xảy ra tại Paris và Giơ-ne-vơ sẽ có những tác động sâu rộng tới “một dân tộc - hai nhà nước Đức” vì theo tờ Die Zeit, những hậu quả đó sẽ thay đổi hoàn toàn cục diện chính trị thế giới²³. Ngay từ đầu tháng 5/1954, báo chí Tây Đức đã dẫn “nóng” lên bởi Hội nghị Giơ-ne-vơ và số phận của EDC vì giới lãnh đạo và nhân dân Tây Đức hiểu rõ rằng hai vấn đề này có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, tác động và ảnh hưởng lẫn nhau. Dự luận Tây Đức tỏ ra mong chờ và hy vọng về một cam kết ngừng bắn và hiệp định hòa bình trên toàn Đông Dương, phản đối đối thoại với Chính quyền Bảo Đại và ủng hộ các đàm phán hòa bình với Chính phủ Hồ Chí Minh. Một cuộc “chiến tranh nóng” trong lòng “chiến tranh lạnh” đang ở những năm đầu khởi phát đã thu hút được sự quan tâm của công chúng Tây Đức còn vì nước Đức với những trải nghiệm từ hai cuộc chiến do chính mình châm ngòi đầu thế kỉ XX. Họ đã quá chán ngán chiến tranh, dù ở bất cứ đâu. Họ lo sợ sự lan rộng của cuộc chiến Đông Dương (như đã từng lo sợ về Chiến tranh Triều Tiên đã chấm dứt một năm trước đó) sẽ là ngòi nổ cho Thế chiến thứ ba mà trong đó, nước Đức c ngại rằng họ có thể sẽ lại bị lôi

vào vì những lý do an ninh, chính trị khác nhau. Chính vì vậy, nhân dân ở cả hai nước Đức đều hy vọng và cho rằng: một nền hòa bình ở Đông Dương sẽ có ý nghĩa không chỉ đối với Châu Á mà còn với toàn thế giới²⁴.

Số liệu thống kê sau khi đã hệ thống của chúng tôi cho thấy, hầu như tất cả các tờ báo ngày, báo tuần từ tháng 5/1954 đến hết tháng 8/1954 trên lãnh thổ Tây Đức đã đăng hàng ngàn tin, bài viết, bình luận... về tình hình quân sự ở Đông Dương và những diễn tiến của Hội nghị Giơ-ne-vơ. Một lý do thú vị nữa mà có thể ít người biết rằng, dư luận Tây Đức tập trung vào Điện Biên Phủ và Hội nghị Giơ-ne-vơ còn là vì họ quan tâm đến số phận của những người Đức tham gia trong lực lượng lính viễn chinh Pháp ở Đông Dương²⁵.

3. Thay lời kết

Năm 2014 là mốc Kỷ niệm 60 năm chiến thắng Điện Biên Phủ và Hiệp định Giơ-ne-vơ, cũng là dịp để chúng ta nhìn lại tầm vóc lịch sử cũng như những tác động của sự kiện này đối với lịch sử hai nước Việt - Pháp cũng như đối với Châu Âu và thế giới²⁶. Ba tờ báo được lựa chọn đại diện cho các xu hướng chính trị khác nhau của xã hội Tây Đức những năm 1950 (và vẫn duy trì tới tận ngày nay) đã cho giới nghiên cứu thấy được một bức tranh toàn cảnh về dư luận, quan điểm của xã hội phương Tây nói chung và Tây Đức nói riêng về cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Đông Dương nói chung và sự kiện Điện Biên Phủ nói riêng. Nguồn tư liệu báo chí này cùng nhiều nguồn tài liệu lưu trữ chính thống khác của Tây Đức nếu được sưu tầm, phân tích và sử dụng đúng mục đích và mức độ sẽ là nguồn thông tin rất có giá trị trong việc nghiên cứu lịch sử Việt Nam, đặc biệt qua thái độ, góc nhìn của xã hội các nước phương Tây. Hai dân tộc Việt - Đức vốn chia sẻ nhiều điểm tương đồng trong thời gian qua. Nghiên cứu các nguồn tư liệu báo chí và các nguồn tài liệu lưu trữ khác từ các kho lưu trữ và thư viện từ cả

hai phía sẽ cho phép giới nghiên cứu của cả hai nước tìm ra những phát hiện thú vị mà chúng tôi hy vọng sẽ tiếp tục cung cấp cho người nghiên cứu, người đọc trong thời gian tới □

Chú thích:

1. Martin Shipway, *Decolonization and its impact: a comparative approach to the end of the colonial empires*, Oxford, 2008, tr. 111;

2. Điều này có thể không đúng với Đông Đức, nơi báo chí bị kiểm duyệt chặt chẽ hơn trong suốt thời kì lãnh đạo của Đảng Xã hội chủ nghĩa thống nhất Đức - Sozialistische Einheitspartei Deutschlands - SED);

3. Xem thêm: Đào Đức Thuận, *Ảnh hưởng của hội nghị Geneva năm 1954 tới Đông Dương và vấn đề nước Đức*, Tạp chí *Dấu ấn thời gian* số tháng 8.2012; Đào Đức Thuận, *Về số phận của cựu tù, hàng binh người Đức trong chiến tranh Đông Dương lần thứ nhất (1946-1954)*, Tạp chí *Nghiên cứu lịch sử*, số 7.2013);

4. *Sueddeutsche Zeitung*, 17.3.1954;

5. Verdun: trận chiến giữa quân đội Đức và Pháp từ tháng 2 đến tháng 12.1916 trong Thế chiến thứ nhất, Pháp là bên thắng trận song thiệt hại về nhân lực lớn hơn nhiều so với Đức;

6. *Frankfurter Allgemeine Zeitung*, 07.4.1954 và *Sueddeutsche Zeitung*, 03 và 04.4.1954;

7. Thực tế, sau thắng lợi của Chiến dịch Biên giới 1950, Trung Quốc cộng sản đã trực tiếp viện trợ cho Việt Minh, *Sueddeutsche Zeitung*, 11.10.1950;

8. Pháp viện cớ rằng, cuộc chiến mà Pháp đang tiến hành ở Đông Dương là phần đóng góp của quốc gia này đối với khối đồng minh phương Tây trong chiến lược ngăn chặn sự ảnh hưởng của cộng sản ở khu vực Châu Á. Trên thực tế, Sau thất bại của Pháp, Hoa Kỳ đã thay chân Pháp ở Đông Dương và tăng cường viện trợ quân sự cho Nam Việt Nam. Vào năm 1959, các nhóm cố vấn quân sự Hoa Kỳ đầu tiên được gửi tới Nam Việt Nam;

9. *Sueddeutsche Zeitung*, 18.10.1950;

10. *Frankfurter Allgemeine Zeitung*, 16.10.1950;

11. *Die Zeit*, 20.11.1952;

12. *Frankfurter Allgemeine Zeitung*, 28.10.1953;

13. *Sueddeutsche Zeitung*, 23.02.1954;

14. *Frankfurter Allgemeine Zeitung*, 05.5.1954;

15. *Sueddeutsche Zeitung*, ngày 09.3.54;

16. *Sueddeutsche Zeitung*, 10.5.54;

17. Xem thêm: *Sueddeutsche Zeitung*, 11.5.1954 và *Frankfurter Allgemeine Zeitung*, 12.5.1954;

18. *Die Zeit*, 13.5.1954;

19. *Frankfurter Allgemeine Zeitung*, 29.6.1954;

20. Tham khảo: Đào Đức Thuận, *The Federal Republic of Germany and the first Indochina War*, luận án tiến sĩ, Tư liệu Trường ĐHTH Giessen - CHLB Đức và Khoa Lưu trữ học và Quản trị văn phòng, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG Hà Nội, trang 105-110;

21. Xem thêm: Pierre Melandri, *France and the Atlantic Alliance 1950-1953: Between Great Power Policy and European Integration*, in trong cuốn: Olav Riste (chủ biên): *Western Security: The Formative Years*, Norwegian University Press, Universitetsforlaget, 1985. Thực tế là, ngày 30.8.1954, Quốc hội Pháp đã từ chối phê chuẩn EDC với 319 phiếu chống và 264 phiếu thuận. Nhiều nghiên cứu đã đặt vấn đề rằng, phải chăng sự sụp đổ của Điện Biên Phủ chính là một trong những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự thất bại của EDC?

22. *Sueddeutsche Zeitung*, 11.5.54, xem thêm Đào Đức Thuận, *Ảnh hưởng của hội nghị Geneva năm 1954 tới Đông Dương và vấn đề nước Đức*, Tạp chí *Dấu ấn thời gian* số tháng 8.2012. Tuy nhiên, sau cái chết của Stalin (1953) và nhiều lý do xuất phát từ tình hình quốc tế và nội bộ từ hai nhà nước Đức, đề xuất này chưa được xem xét thực hiện;

23. *Die Zeit*, 13.5.1954;

24. *Frankfurter Allgemeine Zeitung*, 29/6/1954;

25. Tham khảo: Eckard Mitchels, *Deutsche in der Fremdenlegion 1870-1965. Mythen und Realitäten*, Schoeningh, 2002; Đào Đức Thuận, *Về số phận của cựu tù, hàng binh người Đức trong chiến tranh Đông Dương lần thứ nhất (1946-1954)*, Tạp chí *Nghiên cứu lịch sử*, số 7.2013; Đào Đức Thuận, *Dấu ấn chiến tranh Đông Dương trong Hồi kí của những người lính lê dương Pháp*, Tạp chí *Văn thư Lưu trữ Việt Nam*, số 11/2013;

26. Tham khảo: Đào Đức Thuận, *A Retrospect on the first Indochina War: Legacies and Prospects*; Đào Đức Thuận, *Re-examining the impacts of the Indochina War on France and Europe*, Hội thảo Quốc tế "Việt Nam trong lịch sử thế giới", ĐH KHXH và NV Hà Nội, tháng 12/2013